

Bản án số 39/2024/DSST  
Ngày 26 - 8 - 2024  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng và ông Đặng Văn Đề.

- Thư ký phiên tòa Bà Bùi Lê Anh Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh H – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐHPTST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty T3, Việt Nam.

Địa chỉ: Số I P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lee Yun H1 – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần La Ngọc H2, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số H P, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Lâu A, B L, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Bùi Thị Thanh T1, sinh năm 1974; Địa chỉ: tổ A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ông Nguyễn Đức T vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Bùi Thị Thanh T1 vắng mặt không có lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

\* Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, đại diện theo ủy quyền của Công ty T3 (sau đây viết tắt là Công ty T3) trình bày:

Ngày 25/5/2022, Công ty T3 và bà Bùi Thị Thanh T1 ký với nhau Hợp đồng tín dụng số 3145411 về việc cấp tín dụng cho bà Bùi Thị Thanh T1 khoản vay với số tiền 22.386.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi hai triệu ba trăm tám mươi sáu ngàn đồng*), trong đó bao gồm: 21.000.000 đồng tiền vay và 1.386.0000 đồng tiền bảo hiểm khoản vay. Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân; hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Lãi suất vay: 44%/năm. Thời hạn vay là 30 tháng tính từ ngày 10/6/2022 đến ngày 10/11/2024. Sau khi ký kết Hợp đồng tín dụng, ngày 26/5/2022, Công ty T3 tiến hành giải ngân đủ số tiền vay cho bà Bùi Thị Thanh T1 theo đúng quy định trong Hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Bùi Thị Thanh T1 đã thanh toán được 18 kỳ với tổng số tiền 15.902.663 đồng. Tuy nhiên, từ ngày 01/02/2024 bà T1 không trả thêm bất cứ khoản tiền nào đối với khoản vay mà phía Công ty T3 đã giải ngân, không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình, để khoản vay quá hạn.

Công ty đã nhiều lần nhắc nhở, liên hệ qua điện thoại đề nghị bà T1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Đồng thời, Công ty cũng tiến hành gửi thư thông báo trực tiếp đến bà T1 biết về việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán nhưng bà T1 vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào đối với Công ty T3.

Như vậy, bà Bùi Thị Thanh T1 đã không thanh toán đúng hạn theo quy định của Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, vi phạm nghĩa vụ với Công ty T3. Công ty T3 yêu cầu bà T1 phải thanh toán tổng số tiền nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm 26/8/2024 là 29.644.444 đồng (trong đó nợ gốc là 21.024.838đ, nợ lãi 8.619.606đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/8/2024 cho đến khi bà T1 trả hết nợ cho Công ty T3 theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

\* Đối với bị đơn bà Bùi Thị Thu T2 không cung cấp lời khai của mình cho Tòa án, Tòa án có đến nơi cư trú của bà T2 để lấy lời khai nhưng bà T2 không hợp tác. Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương nơi cư trú của bà T2 xác định: Bà Bùi Thị Thu T2 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hiện nay bà T2 đang sinh sống tại địa phương. Từ đó, Tòa án tiến hành niêm yết công khai tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án đúng quy định pháp luật nhưng đến nay bà T2 vắng mặt không có lý do.

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa phát biểu quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T3 đối với bà Bùi Thị Thanh T1, buộc bà T1 có trách nhiệm trả cho Công ty T3 số tiền nợ tính đến hết ngày 26/8/2024 là 29.644.444 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/8/2024 đến khi trả hết nợ cho Công ty T3 theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

+ Về án phí: Buộc bà Bùi Thị Thanh T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Công ty T3, Việt Nam khởi kiện yêu cầu bà Bùi Thị Thanh T1 trả nợ vay còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên, nên đây là quan hệ pháp luật dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đăng ký hộ khẩu tại thành phố B, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự

Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Bùi Thị Thanh T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

**[2] Về nội dung vụ án:**

Căn cứ giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 3145411 ngày 07/5/2022 để vay số tiền 22.386.000đ; Lãi suất vay: 44.00%/năm, chịu thêm lãi quá hạn nếu không thực hiện thanh toán vốn lãi đúng hạn, lãi quá hạn bằng 150%/tháng trên số tiền nợ quá hạn; Không áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay. Hợp đồng tín dụng trên được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty T3 xác định: Trong quá trình vay, hai bên thỏa thuận bà Bùi Thị Thanh T1 có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng với số tiền 1.979.169 đồng trong kỳ hạn 30 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà T1 đã thanh toán được 18 kỳ với tổng số tiền là 15.902.663 đồng, từ ngày 01/02/2024 bà T1 không trả thêm bất cứ khoản tiền nào đối với khoản vay đã ký hợp đồng. Do bà T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ, từ ngày 01/02/2024 Công ty đã chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn. Sau đó, mặc dù Công ty đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà T1 không thanh toán số tiền còn lại cho Công ty.

Xét thấy, bà Bùi Thị Thanh T1 không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng đã ký kết với Công ty T3. Công ty T3 khởi kiện yêu cầu bà T1 trả nợ vay tính đến hết ngày 26/8/2024 là 29.644.444 đồng (trong đó nợ gốc là 21.024.838đ, nợ lãi 8.619.606đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/8/2024 đến khi bà T1 trả hết nợ cho Công ty T3 theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập bà Bùi Thị Thanh t để giải quyết vụ án nhưng bà T1 vắng mặt được xem là đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình.

**[3] Về án phí:** Buộc bà Bùi Thị Thanh T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

**[4] Ý kiến của Viện kiểm sát:** Trên cơ sở phân tích nêu trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 91; điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

**1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty T3, Việt Nam đối với bà Bùi Thị Thanh T1.**

Buộc bà Bùi Thị Thanh T1 có trách nhiệm thanh toán cho Công ty T3, Việt Nam tổng số tiền tính đến hết ngày 26/8/2024 là 29.644.444đ (hai mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi bốn ngàn bốn trăm bốn mươi bốn đồng); Trong đó nợ gốc là 21.024.838đ, nợ lãi 8.619.606đ.

Kể từ ngày 27/8/2024, bà Bùi Thị Thanh T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cấp thẻ tín dụng số 3145411 ngày 07/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

### **2. Về án phí:**

- Buộc bà Bùi Thị Thanh T1 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.482.222đ (một triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn hai trăm hai mươi hai đồng).

- Công ty T3, Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty T3, Việt Nam số tiền 638.709đ (sáu trăm ba mươi tám ngàn bảy trăm lẻ chín đồng) theo biên tạm ứng án phí số 0001306 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**3. Về quyền kháng cáo:** Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Hoài Nam**